DANH MỤC TÀI SẢN THANH LÝ

(Kèm theo Thông báo công khai việc đấu giá tài sản số 3682/TB-ĐGTS ngày 21/10/2026 của Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản tỉnh Quảng Trị)

STT	Tên, đặc điểm, ký hiệu TSCĐ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
I. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH			**30**		**9.940.200**
1	Máy Quang phổ hấp thụ nguyên tử (Model: NovAA350.Seri 113A0536. Nơi sản xuất: Đức)	Cái	1	2.025.000	2.025.000
2	Chuồng nuôi thỏ	Cái	1	165.000	165.000
3	Chuồng nuôi thỏ	Cái	1	165.000	165.000
4	Máy vi tính để bàn (Màn hình: LG + CPU:SP)	Bộ	1	75.000	75.000
5	Máy vi tính để bàn Đông Nam Á	Bộ	1	75.000	75.000
6	Máy vi tính Asus Zenbook (Mã: TS00116. Nước sản xuất: Việt Nam)	Cái	1	31.500	31.500
7	Máy photocopy Ricol MP 2501 L	Cái	1	352.500	352.500
8	Máy Photocopy Bizhub 215	Cái	1	150.000	150.000
9	Bồn và vòi 3 nhánh	Cái	1	60.000	60.000
10	Bồn và vòi 3 nhánh	Cái	1	60.000	60.000
11	Cân điện tử BEL Model: MG214Ai	Cái	1	52.500	52.500
12	Cột hóa chất Sunfire C18 (Nước sản xuất: Mỹ)	Cái	1	7.500	7.500
13	Cột phân tích C18 (Mã:, Nước sản xuất: Thái Lan)	Cái	1	7.500	7.500
14	Cột sắc ký Gemini 5u C18 (250 X 4,6mm). Nước sản xuất: Nhật Bản	Cái	1	7.500	7.500

STT	Tên, đặc điểm, ký hiệu TSCĐ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
15	Cột siêu lọc simlipak cho máy lọc nước siêu sạch. Nơi sản xuất Mỹ	Cái	1	9.750	9.750
16	Máy cất nước 2 lần (Model: A4000D. Seri: R000100273. Nơi sản xuất: Trung Quốc, Mã số: MCN2l	Cái	1	198.750	198.750
17	Máy cất nước một lần w 4000 (Model: W 4000.Seri: M16203. Nơi sản xuất: Trung Quốc, Mã số: MCNML)	Cái	1	210.000	210.000
18	Máy đo độ hoà tan thuốc DT 600 HH (Seri: 111243.02BF. Nơi sản xuất: Đức, Mã số: MDDHTT)	Cái	1	225.000	225.000
19	Máy lắc siêu âm Power sonic 405	Cái	1	75.000	75.000
20	Máy đo độ PH để bàn S20K TQ (Model: S20. Seri 1228355192. Nơi sản xuất: Trung Quốc, Mã số MDDPH)	Cái	1	4.575	4.575
21	Tủ hút khí độc (Model EFH- 4AI Seri 040058161308006 (2013-76347). Nơi sản xuất Singapore, Mã số THKĐ 2012)	Cái	1	967.500	967.500
22	Máy thử độ rã thuốc (Model: JT31.Seri101897. Nơi sản xuất: Đức, Năm sử dụng: 1996, Mã số: MDDRT)	Cái	1	90.000	90.000
23	Tủ lạnh âm sâu Model: LLF-402SR.Seri: 2013110713BQ (Nơi sản xuất: Daihan Labtech/Hàn Quốc, Mã số: TLAS)	Cái	1	2.100.000	2.100.000
24	Nồi hấp tiệt trùng loại đứng ALP (Model: CL-32L, Seri 805484, Nơi sản xuất ALP/Nhật, Mã số: NHTT)	Cái	1	532.500	532.500
25	Tủ ấm (Model:LIB-080M.Seri: PXOQXW0270O, Nơi sản xuất: Daihan Labtech/Hàn Quốc, Mã số: TA LIB)	Cái	1	412.500	412.500
26	Tủ ấm Model BCS65 (Tủ sấy Đức) (Nơi sản xuất: Đức, Mã số: TS BCS65)	Cái	1	292.500	292.500

STT	Tên, đặc điểm, ký hiệu TSCĐ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
27	Tủ cấy vi sinh (Model: LA2-4A1, Seri: 2004-9334, Nơi sản xuất: Esco/Singapore. Mã số: TCVS)	Cái	1	292.500	292.500
28	Cân phân tích Model AY220 (Nơi sản xuất: Nhật, Mã số: CPT220)	Cái	1	52.500	52.500
29	Máy đo độ dẫn điện LAB 945 SI ANALIC	Cái	1	5.625	5.625
30	Tủ hút khí độc Fumehood1200 (Nơi sản xuất: Việt Nam, Mã số: THKĐ Fumehood1200)	Cái	1	1.237.500	1.237.500
II. CÔNG CỤ DỤNG CỤ			**51**		**4.829.800**
1	Bộ lưu điện Santak 500 VA	Bộ	1	12.750	12.750
2	Tủ lạnh Panasonic NR -BU343	Cái	1	12.750	12.750
3	Máy điện thoại bàn Panasonic	Cái	1	12.750	12.750
4	Máy in Canon 2900	Cái	1	42.750	42.750
5	Ấm siêu tốc	Cái	1	10.500	10.500
6	Máy vi tính Elead Ga 3930	Bộ	1	75.000	75.000
7	Âm ly Arirang AR-909SD	Cái	1	75.000	75.000
8	Míc hội nghị	Cái	1	7.500	7.500
9	Quạt cây Bifan	Cái	1	15.000	15.000
10	Máy điện thoại bàn Panasonic	Cái	1	12.750	12.750
11	Giá treo loa	Cái	1	18.750	18.750
12	Quạt đứng điện cơ 91	Cái	1	42.000	42.000
13	Camera + Phụ kiện	Cái	1	4.500	4.500
14	Máy điều hòa nhiệt độ Nagakawa (2 cục x 1 chiều)	Cái	1	292.500	292.500
15	Máy Fax Panasonic	Cái	1	69.000	69.000

STT	Tên, đặc điểm, ký hiệu TSCĐ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
16	Máy vi tính màn hình tinh thể lỏng Samsung	Bộ	1	28.500	28.500
17	Tủ lạnh Sanyo TL	Cái	1	187.500	187.500
18	Máy vi tính HP P3330	Bộ	1	75.000	75.000
19	Tủ sắt 2 lá 2 khoá	Cái	1	225.000	225.000
20	Tủ sắt 2 lá	Cái	1	225.000	225.000
21	Máy FAX Panasonic 701	Cái	1	26.250	26.250
22	Quạt găm tường Thái	Cái	1	27.000	27.000
23	Máy in HP P2055 (2 mặt)	Cái	1	75.000	75.000
24	Máy Scan CANON Lide 300	Cái	1	12.750	12.750
25	Ổn áp DRI 2000	Cái	1	75.000	75.000
26	Cột bảo vệ Supelguard Ascentis C18 10 x 4mm, 5um	Cái	1	750	750
27	Quạt cây Jiplai Thái	Cái	1	37.500	37.500
28	Cột phân tích Cosmosil C18 150 x 4.6mmx 5um	Cái	1	7.500	7.500
29	Ghế xoay 1994	Cái	4	75.000	300.000
30	Điều hòa nhiệt độ 1 chiều Model: 12 CR, Panasonic	Cái	1	285.000	285.000
31	Điều hòa nhiệt độ Nagakawa (2 cục x 1 chiều)	Cái	1	292.500	292.500
32	Máy vi tính để bàn Samsung	Bộ	1	75.000	75.000
33	Bộ máy vi tính để bàn	Bộ	1	75.000	75.000
34	Tủ đựng dụng cụ nhôm kính 2011	Cái	1	112.500	112.500
35	Máy lắc ống nghiệm VELP ZX3	Cái	1	20.250	20.250
36	Cột bảo vệ Supelguard Ascentis C18 10x4mm, 5µm.	Cái	2	7.500	15.000

STT	Tên, đặc điểm, ký hiệu TSCĐ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
37	Kính hiển vi Lomo Model: NXA3912. Nước sản xuất: Nga	Cái	1	2.325	2.325
38	Lò nung zenmato (Yamato). Model: FM-31. Nước sản xuất: Nhật Bản	Cái	1	12.750	12.750
39	Điều hòa nhiệt độ Nagakawa (2 cục x1 chiều). Nước sản xuất: Việt Nam	Cái	4	255.000	900.000
40	Máy in Canon LBP 2900. Nước sản xuất: Việt Nam	Cái	1	42.750	42.750
41	Máy vi tính Sam sung Nước sản xuất: Việt Nam	Cái	1	90.000	90.000
42	Máy điều hòa Panasonic 9000BTU. Nước sản xuất: Việt Nam.	Cái	1	225.000	225.000
43	Máy điều hòa không khí FUNIKI 12.000 BTU. Nước sản xuất: Việt Nam	Cái	1	300.000	300.000
44	Tủ lạnh Hitachi. Nước sản xuất: Nhật Bản	Cái	1	375.475	375.475
Tổng cộng			**81**		**14.770.000**

(Bằng chữ: Mười bốn triệu, bảy trăm bảy mươi ngàn đồng chẵn)

Ghi chú: **Các tài sản trên đã qua sử dụng, hư hỏng nặng, bán phế liệu./.**